

Bản án số: 82/2026/HS-ST

Ngày: 21-5-2026.

**NHÂN DANH**  
**NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**  
**TÒA ÁN NHÂN DÂN KHU VỰC 4 - LÀO CAI, TỈNH LÀO CAI**

**- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:**

*Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa:* Ông Đỗ Tiến Phúc.

*Các Hội thẩm nhân dân:* Ông Vàng A Lù.

Bà Hoàng Thị Hồng Phóng.

**- Thư ký phiên tòa:** Ông Đào Bá Đạt - Thư ký Tòa án nhân dân khu vực 4 - Lào Cai.

**- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân khu vực 4 - Lào Cai, tỉnh Lào Cai tham gia phiên tòa:** Bà Nguyễn Thị Thu Hương - Kiểm sát viên.

Ngày 21 tháng 5 năm 2026, tại Trụ sở Tòa án nhân dân khu vực 4 - Lào Cai xét xử công khai sơ thẩm vụ án hình sự thụ lý số: 48/2026/TLST-HS ngày 27 tháng 3 năm 2026, theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 62/2026/QĐXXST-HS ngày 07 tháng 5 năm 2026 đối với các bị cáo:

1. Họ và tên: **Vàng Thị N**, tên gọi khác: Không, sinh ngày 08 tháng 11 năm 19xx tại xã Nậm Có, tỉnh Lào Cai. Nơi ĐKNKTT tại: Thôn Tr, xã P, tỉnh Lào Cai; CCCD số: 015195xxxx49; trình độ văn hóa: Không biết chữ; nghề nghiệp: Lao động tự do; dân tộc: Mông; giới tính: Nữ; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; Con ông: Vàng Sý D, sinh năm 19xx và bà Lù Thị C, sinh năm 19xx; Chồng Lý A L, sinh năm 19xx; Con: Có 05 con, con lớn nhất sinh năm 2015, con nhỏ nhất sinh năm 2025.

Tiền án, tiền sự: Không.

Bị cáo bị áp dụng biện pháp ngăn chặn Cấm đi khỏi nơi cư trú từ ngày 27/02/2026, hiện đang tại ngoại tại thôn Tr, xã P, tỉnh Lào Cai. Có mặt tại phiên tòa.

2. Họ và tên: **Lý Dua G**, tên gọi khác: Không, sinh ngày 13 tháng 6 năm 19xx tại xã Púng Luông, tỉnh Lào Cai. Nơi ĐKNKTT tại: Thôn Tr, xã P, tỉnh Lào Cai; CCCD số: 015074xxxx23; trình độ văn hóa: 0/12; nghề nghiệp: Lao động tự do; dân tộc: Mông; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; Con ông: Lý Chờ Ch (đã chết) và bà Hằng Thị S, sinh năm 19xx; Vợ: Hờ Thị B, sinh năm 19xx; Con: có 05 con, con lớn nhất sinh năm 1994, con nhỏ nhất sinh năm 2009.

Tiền án: Không.

Tiền sự: Ngày 30/6/2023 bị Tòa án nhân dân huyện Mù Cang Chải, tỉnh Yên Bái (cũ) áp dụng biện pháp xử lý hành chính đưa vào Cơ sở cai nghiện bắt buộc với thời gian 16 tháng.

Nhân thân: Ngày 28/8/2014 bị Tòa án nhân dân huyện Mù Cang Chải, tỉnh Yên Bái (cũ) xử phạt 42 tháng tù về tội Mua bán trái phép chất ma túy tại Bản án số: 24/2014/HS-ST.

Bị cáo bị bắt tạm giữ từ ngày 11/12/2025, tạm giam từ ngày 20/12/2025 hiện đang bị tạm giam tại Phân trại tạm giam Văn Chấn-Trại tạm giam số 2, Công an tỉnh Lào Cai. Có mặt tại phiên tòa.

*Người bào chữa cho các bị cáo:*

+ *Bào chữa cho bị cáo Vàng Thị N:* Bà Nguyễn Thị Duy- Trợ giúp viên pháp lý của Trung tâm trợ giúp pháp lý Nhà nước tỉnh Lào Cai. Có mặt.

+ *Bào chữa cho bị cáo Lý Dưa G:* Ông Nông Đức Trung- Trợ giúp viên pháp lý của Trung tâm trợ giúp pháp lý Nhà nước tỉnh Lào Cai. Có mặt.

*Người phiên dịch:* Ông Lý A Hờ, sinh năm 1988.

Trú tại: Thôn Mỹ Háng Tâu, xã Púng Luông, tỉnh Lào Cai. Có mặt tại phiên tòa.

#### **NỘI DUNG VỤ ÁN:**

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng giữa tháng 12/2025, Vàng Thị N đi ra khu vực chợ thôn Ngã Ba Kim, xã Púng Luông, tỉnh Lào Cai để tìm mua ma túy về bán kiếm lời. Tại đây N gặp và mua được của một người đàn ông không quen biết, người dân tộc Mông 01 gói nilon màu xanh được thắt nút một đầu bên trong có chứa chát bột nén màu trắng (Heroin) với giá 500.000đ. Sau khi mua được ma túy N mang về nhà, ngày hôm sau N chia nhỏ số ma túy đã mua được thành 04 phần rồi gói vào túi nilon màu xanh mục đích để bán kiếm lời. Sáng ngày hôm sau N mang số ma túy đã được chia nhỏ đến khu vực chợ thôn Ngã Ba Kim, khi đi đến khu vực bãi đất trống gần trường mầm non thuộc khu vực Ngã Ba Kim, N gặp và bán cho Lý Dưa G 01 gói ma túy với giá 100.000đ. Số ma túy còn lại khi Cơ quan Điều tra tiến hành khám xét nơi ở của N, N đã tự giác giao nộp toàn bộ số ma túy còn lại cho Cơ quan điều tra.

Do Lý Dưa G là người đã chấp hành xong Quyết định áp dụng biện pháp xử lý hành chính đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc số: 34/QĐ-TA ngày 30/6/2023 của Tòa án nhân dân huyện Mù Cang Chải, tỉnh Yên Bái (cũ), ngày 27/11/2024 chấp hành xong trở về địa phương và hiện đang bị quản lý sau cai nghiện ma túy tại nơi cư trú từ

27/11/2025 đến ngày 27/11/2027 theo Quyết định số: 666/QĐ-UBND ngày 27/11/2025 của UBND xã Púng Luông, tỉnh Lào Cai, nên hồi 09 giờ 45 phút ngày 11/12/2025, Công an xã Púng Luông, tỉnh Lào Cai phối hợp với phòng Cảnh sát điều tra về ma túy Công an tỉnh Lào Cai tiến hành triệu tập, thử ma túy với Lý Dưa G, kết quả trong nước tiểu dương tính với ma túy. Cơ quan Cảnh sát điều tra đã tiến hành thu mẫu nước tiểu của G để giám định.

Tại Cơ quan điều tra, G khai nhận do là người nghiện chất ma túy nên ngày 9/12/2025, G đã mua của Vàng Thị N 01 gói ma túy loại Heroine với giá 100.000đ, trước khi mua của N khoảng 01 giờ đồng hồ, G đã mua 01 viên ma túy tổng hợp của một người phụ nữ dân tộc Mông tại khu vực chợ Ngã Ba Kim, xã Púng Luông, tỉnh Lào Cai với giá 50.000đ sau đó G đi đến bãi đất trống gần chân đài truyền hình thôn Ngã Ba Kim, xã Púng Luông, tỉnh Lào Cai dùng giấy bạc, bật lửa ga sử dụng hết cả hai loại ma túy đã mua được bằng hình thức hít vào cơ thể.

Tại bản Kết luận giám định số: 3801/KL-KTHS ngày 16/12/2025 của phòng Kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Phú Thọ kết luận: “Tìm thấy Morphine và Methamphetamine trong mẫu chất lỏng màu vàng ghi là mẫu nước tiểu thu giữ của Lý Dưa G, sinh năm 1974, trú tại thôn Tr, xã P, tỉnh Lào Cai được niêm phong trong chai nhựa gửi giám định.

Morphine có trong sản phẩm chuyển hóa Heroine trong cơ thể người”.

Tại bản Kết luận giám định số: 194/KL-KTHS ngày 28/02/2026 của phòng Kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Lào Cai kết luận:

Chất bột nén màu trắng trong phong bì niêm phong, ký hiệu M thu giữ của Vàng Thị N gửi giám định là ma túy, loại Heroine, có khối lượng 0,97gam.

Quá trình điều tra và tại phiên tòa các bị cáo thành khẩn khai báo về hành vi phạm tội của mình, các bị cáo không có ý kiến hay khiếu nại gì về nội dung các bản Kết luận giám định nêu trên.

Bản Cáo trạng số: 14/CT-VKSLCI-KV ngày 26 tháng 3 năm 2026 của Viện kiểm sát nhân dân khu vực 4 - Lào Cai, tỉnh Lào Cai, truy tố Vàng Thị N về tội “Mua bán trái phép chất ma túy” quy định tại khoản 1 Điều 251 Bộ luật Hình sự, truy tố Lý Dưa G về tội “Sử dụng trái phép chất ma túy” quy định tại điểm b khoản 1 Điều 256a Bộ luật Hình sự.

Các bị cáo không khiếu nại Cáo trạng truy tố của Viện kiểm sát nhân dân khu vực 4 - Lào Cai, tỉnh Lào Cai.

Tại phiên tòa:

- Đại diện Viện kiểm sát trình bày lời luận tội giữ nguyên quyết định truy tố, đề nghị Hội đồng xét xử:

+ Áp dụng khoản 1 Điều 251; điểm s, n khoản 1 Điều 51, Điều 38 Bộ luật Hình sự, tuyên bố bị cáo Vàng Thị N phạm tội “Mua bán trái phép chất ma túy”, xử phạt bị cáo N từ 03 năm 03 tháng đến 03 năm 06 tháng tù.

Không áp dụng hình phạt bổ sung là hình phạt tiền đối với bị cáo N.

+ Áp dụng điểm b khoản 1 Điều 256a; điểm i, s, t khoản 1 Điều 51, Điều 38 Bộ luật Hình sự, tuyên bố bị cáo Lý Dưa G phạm tội “Sử dụng trái phép chất ma túy”, xử phạt bị cáo G từ 02 năm đến 02 năm 03 tháng tù.

+ Truy thu của bị cáo Vàng Thị N số tiền 100.000đ là tiền do phạm tội mà có nộp ngân sách Nhà nước.

- Về án phí:

Áp dụng khoản 2 Điều 136 Bộ luật Tố tụng hình sự, điểm đ khoản 1 Điều 12 của Nghị quyết số: 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016, của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án. Đề nghị miễn án phí hình sự sơ thẩm cho các bị cáo.

- Về vật chứng: Áp dụng khoản 1 Điều 47 Bộ luật Hình sự, điểm a, b, c khoản 2 Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự.

+ Tịch thu tiêu hủy 0,87g ma túy loại Heroine còn lại sau giám định trong 01 phong bì niêm phong do phòng Kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Lào Cai phát hành; 01 vỏ phong bì đã mở niêm phong; 03 mảnh nilon màu xanh.

- Về quyền kháng cáo: Các bị cáo được quyền kháng cáo theo quy định của pháp luật.

- Bị cáo Vàng Thị N và Lý Dưa G đã thừa nhận toàn bộ hành vi phạm tội như nội dung bản Cáo trạng đã truy tố.

- Người bào chữa cho bị cáo N cơ bản nhất trí với đề nghị của Đại diện Viện kiểm sát về tội danh, tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự cho bị cáo và các vấn đề khác trong vụ án. Về mức hình phạt đề nghị Hội đồng xét xử tuyên phạt bị cáo 03 năm tù. Không áp dụng hình phạt bổ sung là phạt tiền đối với bị cáo. Truy thu của bị cáo N số tiền 100.000đ là tiền do phạm tội mà có nộp ngân sách Nhà nước. Đề nghị miễn án phí hình sự cho bị cáo.

- Người bào chữa cho bị cáo G cơ bản nhất trí với đề nghị của Đại diện Viện kiểm sát về tội danh, tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự cho bị cáo và các vấn đề khác trong vụ án. Về mức hình phạt đề nghị Hội đồng xét xử tuyên phạt bị cáo 02 năm tù. Đề nghị miễn án phí hình sự cho bị cáo.

- Bị cáo N, G nhất trí với nội dung mà người bào chữa đã trình bày, không có ý kiến tranh luận đối đáp gì với Kiểm sát viên về tội danh, mức hình phạt, xử lý vật chứng.

- Các bị cáo nói lời sau cùng:

Đề nghị Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt cho các bị cáo được hưởng mức án thấp nhất, xin được miễn án phí.

### **NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN**

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu, chứng cứ có trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1]. Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an tỉnh Lào Cai, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân khu vực 4 - Lào Cai, tỉnh Lào Cai, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, các bị cáo, người bào chữa không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2]. Về tội danh:

Lời khai tại phiên tòa của các bị cáo phù hợp với lời khai tại Cơ quan Điều tra, phù hợp với Biên bản khám xét, các Kết luận giám định và các tài liệu, chứng cứ khác có trong hồ sơ vụ án. Vì vậy, đã có đủ cơ sở kết luận:

Đối với Vàng Thị N: Khoảng giữa tháng 12/2025, Vàng Thị N đã mua của người đàn ông không quen biết 01 gói Heroine với giá 500.000đ mang về nhà chia nhỏ thành 04 gói cất giấu nhằm mục đích để bán. Đến sáng ngày hôm sau N mang số ma túy đã được chia nhỏ đến khu vực bãi đất trống gần trường mầm non thuộc khu vực Ngã Ba Kim, N gặp và bán cho Lý Dưa G 01 gói ma túy với giá 100.000đ. Số ma túy còn lại là 0,97gam N cất giấu nhằm mục đích để bán kiếm lời. Hành vi của bị cáo N đã phạm vào tội “Mua bán trái phép chất ma túy” theo quy định tại khoản 1 Điều 251 của Bộ luật Hình sự.

Đối với Lý Dưa G: Là người đã chấp hành xong Quyết định áp dụng biện pháp xử lý hành chính đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc số: 34/QĐ-TA ngày 30/6/2023 của Tòa án nhân dân huyện Mù Cang Chải, tỉnh Yên Bái (cũ), ngày 27/11/2024 chấp hành xong trở về địa phương và hiện đang bị quản lý sau cai nghiện ma túy tại nơi cư trú từ 27/11/2025 đến ngày 27/11/2027 theo Quyết định số: 666/QĐ-UBND ngày 27/11/2025 của UBND xã Púng Luông, tỉnh Lào Cai. Trong thời gian bị quản lý, ngày 09/12/2025 Lý Dưa G tiếp tục sử dụng trái phép chất ma túy tại bãi đất trống gần chân

đài truyền hình thôn Ngã Ba Kim, xã Púng Luông, tỉnh Lào Cai. Hành vi của bị cáo Lý Dưa G đã phạm vào tội “Sử dụng trái phép chất ma túy” được quy định tại điểm b khoản 1 Điều 256a của Bộ luật Hình sự.

Do đó, Cáo trạng truy tố và lời luận tội của Kiểm sát viên tại phiên tòa đối với bị cáo Vàng Thị N và Lý Dưa G là chính xác, được Hội đồng xét xử chấp nhận.

[3]. Về tính chất, mức độ phạm tội, nhân thân và các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự của các bị cáo:

- Xét hành vi của bị cáo Vàng Thị N và Lý Dưa G: Các bị cáo là người có đủ năng lực trách nhiệm hình sự, nhận thức rõ hành vi của mình là nguy hiểm cho xã hội, đã xâm phạm trực tiếp đến chế độ quản lý của Nhà nước về các chất ma túy nhưng các bị cáo vẫn cố ý thực hiện.

- Xét nhân thân của các bị cáo:

+ Đối với Vàng Thị N:

Bị cáo không có tiền án, tiền sự. Bị cáo là người có sức khỏe, có khả năng điều khiển mọi hành vi hoạt động của bản thân, nhận thức được việc mua bán trái phép chất ma túy là vi phạm pháp luật nhưng thiếu tu dưỡng rèn luyện bản thân, vì mục đích lợi nhuận bị cáo đã cố ý thực hiện tội phạm.

+ Đối với Lý Dưa G:

Bị cáo có 01 tiền án (đã được xóa) và 01 tiền sự (chưa được xóa) như đã nêu ở phần lý lịch. Bị cáo là người có sức khỏe, có khả năng điều khiển mọi hành vi hoạt động của bản thân, nhận thức được việc sử dụng trái phép chất ma túy là vi phạm pháp luật nhưng thiếu tu dưỡng rèn luyện bản thân, để thỏa mãn nhu cầu của bản thân đã cố ý thực hiện tội phạm.

- Tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự:

Các bị cáo không có tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự.

- Tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự:

+ Đối với Vàng Thị N:

Trong quá trình điều tra và tại phiên tòa bị cáo thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải, bị cáo phạm tội khi đang có thai. Đây là các tình tiết giảm nhẹ quy định tại điểm s, n khoản 1 Điều 51 Bộ luật Hình sự được Hội đồng xét xử xem xét khi quyết định hình phạt đối với bị cáo.

+ Đối với Lý Dưa G:

Trong quá trình điều tra và tại phiên tòa bị cáo thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải, bị cáo phạm tội lần đầu và thuộc trường hợp ít nghiêm trọng, bị cáo G đã tích cực hợp tác với cơ quan có trách nhiệm trong việc phát hiện tội phạm. Đây là các tình tiết

giảm nhẹ quy định tại điểm i, s, t khoản 1 Điều 51 Bộ luật Hình sự được Hội đồng xét xử xem xét khi quyết định hình phạt đối với bị cáo.

[4]. Từ những nhận xét, đánh giá về tính chất, mức độ gây nguy hiểm cho xã hội của hành vi phạm tội; các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự; nhân thân các bị cáo và căn cứ vào các quy định của pháp luật hình sự. Hội đồng xét xử thấy cần phải cách ly các bị cáo ra khỏi xã hội một thời gian nhất định, tương xứng với mức độ nguy hiểm mà các bị cáo gây ra mới đủ để cải tạo, giáo dục các bị cáo, đồng thời để răn đe phòng ngừa tội phạm nói chung.

[5]. Về hình phạt bổ sung:

Hội đồng xét xử xét thấy tại biên bản xác minh ngày 28/02/2026 và tại phiên tòa thể hiện bản thân bị cáo Vàng Thị N không có nghề nghiệp, thu nhập, tài sản cá nhân có giá trị không lớn. Do đó không áp dụng hình phạt bổ sung là hình phạt tiền đối với bị cáo N.

[6]. Các vấn đề khác:

Đối với số tiền 100.000đ bị cáo N bán ma túy cho Lý Dưa G. Bị cáo khai đã chi tiêu cá nhân hết. Hội đồng xét xử xét thấy đây là số tiền do phạm tội mà có cần truy thu nộp ngân sách Nhà nước.

Về vật chứng của vụ án: Quá trình điều tra, Cơ quan điều tra đã thu giữ 02 gói nilon màu xanh được buộc thắt nút 1 đầu, 01 gói nilon màu xanh được hàn kín 1 đầu bên trong có chất bột nén màu trắng có tổng khối lượng: 0,97gam. Cơ quan giám định đã lấy 0,1gam chất nén màu trắng để giám định còn lại 0,87gam được cho vào túi nilon trong suốt và niêm phong lại vào trong 01 phong bì do phòng Kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Lào Cai phát hành.

Hội đồng xét xử xét thấy: Đối với 0,87gam Heroine được hoàn lại sau giám định đây là vật chứng liên quan đến tội phạm và là chất cấm lưu hành cần tịch thu tiêu hủy.

Đối với người đàn ông dân tộc Mông đã bán ma túy cho Vàng Thị N, N khai không biết tên, tuổi, địa chỉ của người này nên Cơ quan điều tra không có cơ sở để điều tra, xử lý là phù hợp.

Đối với người phụ nữ dân tộc Mông đã bán 01 viên hồng phiến cho Lý Dưa G vào ngày 09/12/2025, G khai không biết tên, tuổi, địa chỉ của người này nên Cơ quan điều tra không có cơ sở để điều tra, xử lý là phù hợp.

[7]. Về án phí:

Do các bị cáo là người dân tộc thiểu số sinh sống ở vùng có điều kiện kinh tế - xã hội đặc biệt khó khăn nên miễn án phí hình sự sơ thẩm cho các bị cáo theo quy định.

[8]. Về quyền kháng cáo:

Các bị cáo được quyền kháng cáo theo quy định của pháp luật.

*Vì các lẽ trên,*

### **QUYẾT ĐỊNH:**

1. Về tội danh: Tuyên bố bị cáo Vàng Thị N phạm tội “Mua bán trái phép chất ma túy”, bị cáo Lý Dưa G phạm tội “Sử dụng trái phép chất ma túy”.

2. Về hình phạt:

+ Đối với Vàng Thị N:

Căn cứ khoản 1 Điều 251, điểm s, n khoản 1 Điều 51, khoản 1 Điều 38 Bộ luật Hình sự.

Xử phạt bị cáo N 03 (Ba) năm 03 (Ba) tháng tù.

Thời hạn tù tính từ ngày bị cáo tự nguyện đi thi hành án hoặc bị bắt đi thi hành án.

+ Đối với Lý Dưa G:

Căn cứ điểm b khoản 1 Điều 256a, điểm i, s, t khoản 1 Điều 51, khoản 1 Điều 38 Bộ luật Hình sự.

Xử phạt bị cáo G 02 (Hai) năm 03 (Ba) tháng tù.

Thời hạn tù tính từ ngày bị cáo bị bắt tạm giữ là ngày 11/12/2025.

3. Về vật chứng: Căn cứ vào khoản 1 Điều 47 Bộ luật Hình sự, điểm a, b, c khoản 2 Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự.

Xử lý vật chứng tại Biên bản giao nhận vật chứng ngày 27 tháng 3 năm 2026 giữa Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an tỉnh Lào Cai và phòng Thi hành án dân sự khu vực 4-Lào Cai như sau:

+ Truy thu của bị cáo Vàng Thị N số tiền 100.000đ (*Một trăm nghìn đồng*) nộp ngân sách Nhà nước.

+ Tịch thu tiêu hủy: 0,87gam Heroine được hoàn lại sau giám định được niêm phong trong phong bì do phòng Kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Lào Cai phát hành, mặt trước phong bì ghi “Vật chứng thu giữ của Vàng Thị N khi khám xét ngày 25/02/2026 tại thôn Tr, xã P, tỉnh Lào Cai”.

*(Tình trạng vật chứng có đặc điểm như trong biên bản giao nhận vật chứng nêu trên).*

#### 4. Về án phí:

Căn cứ khoản 2 Điều 136 Bộ luật Tố tụng hình sự, điểm đ khoản 1 Điều 12 của Nghị quyết số: 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016, của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

Miễn án phí hình sự sơ thẩm cho bị cáo Vàng Thị N và bị cáo Lý Dưa G.

#### 5. Về quyền kháng cáo:

Căn cứ Điều 331 và Điều 333 của Bộ luật Tố tụng hình sự.

Bị cáo Vàng Thị N và bị cáo Lý Dưa G được quyền kháng cáo Bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án.

*" Trường hợp bản án được thi hành theo qui định tại điều 2 Luật thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thoả thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo qui định tại các điều 6, 7, 7A, 7B và 9 Luật thi hành án dân sự; Thời hiệu thi hành án được thực hiện theo qui định tại điều 30 Luật thi hành án dân sự ".*

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM  
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

#### **Nơi nhận:**

- TAND tỉnh Lào Cai;
- VKSND tỉnh Lào Cai;
- VKSND khu vực 4 - Lào Cai;
- Cơ quan CSĐT (PC 04), CA tỉnh Lào Cai;
- Phòng HS Nghiệp vụ, CA tỉnh Lào Cai.
- Phòng THADS khu vực 4, tỉnh Lào Cai;
- Phân trại tạm giamm Văn Chấn-Trại tạm giam số 2, CA tỉnh Lào Cai;
- Thi hành án hình sự;
- Công an xã Púng Luông
- UBND xã Púng Luông (TB);
- Các bị cáo; Người bào chữa
- Lưu hồ sơ vụ án.

**Đỗ Tiến Phúc**

